

--- 000 ---

**DANH SÁCH CÁN BỘ COI THI HỌC KỲ 3 - NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**Hệ Cao Đẳng Các Khóa**

| THỨ- NGÀY         | BUỔI- CA                   | TÊN MÔN HỌC/ MÔ ĐUN                   | TÊN NHÓM LỚP HP                  | HÌNH THỨC THI | KHÓA/ KHOA            | SỐ LƯỢNG SV | PHÒNG THI | STT Bắt đầu | STT đến | CÁN BỘ COI THI      |                   |    |    |
|-------------------|----------------------------|---------------------------------------|----------------------------------|---------------|-----------------------|-------------|-----------|-------------|---------|---------------------|-------------------|----|----|
| Hai<br>18/07/2022 | Sáng - Ca 1<br>(Từ 07h30') | Thiết kế đồ họa với Adobe Illustrator | TKĐHVAillus_HK3.2122_CD21DH2+3+4 | Trên máy      | Các khóa/<br>Các khoa | 36          | B.402     | 1           | 36      | Phạm Ngọc Cường     |                   |    |    |
|                   |                            | CCNA2                                 | CCNA2_HK3.2122_CD21TM            |               |                       | 9           | B.403     | 1           | 9       | Nguyễn Đình Hoàng   |                   |    |    |
|                   |                            | Sổ sách kế toán                       | SSKT_HK3.2122_CD21KT             |               |                       | 6           |           | 1           | 6       |                     |                   |    |    |
|                   |                            | Thiết kế phối cảnh 3D                 | 501_TKPC3D_HK3.2122_CD20DH5      |               |                       | 33          | B.404     | 1           | 33      | Trần Nguyễn Anh Chi |                   |    |    |
|                   |                            | Công nghệ kiểm thử ứng dụng           | 501_CNKTUD_HK3.2122_CD20CNTT.N1  | Viết          |                       | 34          | A.401     | 1           | 34      | Võ Thị Hiền Nhi     |                   |    |    |
|                   |                            |                                       | 501_CNKTUD_HK3.2122_CD20CNTT.N2  |               |                       |             |           |             |         | 19                  | A.402             | 1  | 19 |
|                   |                            | Kinh tế quốc tế                       | KTQT_HK3.2122_CD21LG             |               |                       |             |           |             |         |                     |                   |    |    |
|                   |                            | Xử lý tín hiệu số (DSP)               | DSP_HK3.2122_CD21CM1             |               |                       |             |           |             |         | 17                  | A.403             | 1  | 17 |
|                   |                            | Chuyên đề Kỹ thuật máy tính           | CĐKTMT_HK3.2122_CD20CM           |               | 13                    |             |           |             |         | 1                   |                   | 13 |    |
|                   |                            | Giám sát                              |                                  |               |                       |             |           |             |         |                     | Bùi Văn Thuận     |    |    |
|                   |                            | Thư ký                                |                                  |               |                       |             |           |             |         |                     | Phạm Thị Bích Chi |    |    |

|                   |                             |                                 |                                 |               |                       |       |       |    |                |                     |                    |
|-------------------|-----------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---------------|-----------------------|-------|-------|----|----------------|---------------------|--------------------|
| Hai<br>18/07/2022 | Sáng - Ca 2<br>(Từ 9h30')   | Thiết kế chuyển động 2D         | TKCĐ2D_HK3.2122_CD21DH2+3+4     | Trên máy      | Các khóa/<br>Các khoa | 30    | B.204 | 1  | 30             | Phạm Ngọc Cường     |                    |
|                   |                             | Quản trị mạng Windows           | QTMW_HK3.2122_CD21TM            |               |                       | 12    | B.404 | 31 | 42             | Nguyễn Đình Hoàng   |                    |
|                   |                             | Thiết kế với Photoshop nâng cao | TKVPhotoshopnc_HK3.2122_CD21QT  |               |                       | 7     |       | 1  | 7              |                     |                    |
|                   |                             | Thiết kế poster                 | 501_TKPT_HK3.2122_CD20DH5       |               |                       | 7     |       | 31 | 37             |                     |                    |
|                   |                             | Web framework                   | 501_WF_HK3.2122_CD20CNTT.N1     | Viết          |                       | 30    | B.403 | 1  | 30             | Nguyễn Anh Tuấn     |                    |
|                   |                             |                                 | 501_WF_HK3.2122_CD20CNTT.N2     |               |                       | 31    | B.402 | 1  | 31             | Trần Nguyễn Anh Chi |                    |
|                   |                             | Lý thuyết mạch                  | LTM_HK3.2122_CD21CM1            |               |                       | 36    | A.401 | 1  | 36             | Võ Thị Hiền Nhi     |                    |
|                   |                             | Thống kê kinh doanh             | TKKD_HK3.2122_CD21LG            |               |                       | 17    | A.402 | 1  | 17             | Phạm Ngọc Phương    |                    |
|                   |                             | Thuế                            | Thue_HK3.2122_CD21KT            |               |                       | 17    |       | 1  | 17             |                     |                    |
|                   |                             |                                 |                                 | 15            |                       | A.403 | 1     | 15 | Phạm Thị Hoàng |                     |                    |
|                   |                             |                                 |                                 | 8             |                       |       | 1     | 8  |                |                     |                    |
|                   | Giám sát                    |                                 |                                 |               |                       |       |       |    |                |                     | Bùi Văn Thuận      |
|                   | Thư ký                      |                                 |                                 |               |                       |       |       |    |                |                     | Nguyễn Thị Mỹ Linh |
|                   | Chiều - Ca 3<br>(Từ 13h00') | Thiết kế web 2                  | TKW2_HK3.2122_CD21.N2+3         | Vấn đáp       | Các khóa/<br>Các khoa | 65    | A.302 | 1  | 65             | Phạm Đào Minh Vũ    |                    |
|                   |                             |                                 | TKW2_HK3.2122_CD21.N6+7+8       |               |                       | 95    | A.202 | 1  | 95             | Nguyễn Đình Hoàng   |                    |
|                   |                             | Lập trình giao diện web 2       | 501_LTGDW2_HK3.2122_CD20CNTT.N1 |               |                       | 34    | A.209 | 1  | 34             | Châu Trần Trúc Ly   |                    |
|                   |                             | Đồ án chuyên ngành              | 501_ĐACN_HK3.2122_CD20DH5       |               |                       | 32    | A.309 | 1  | 32             | Trần Nữ Vũ Thức     |                    |
|                   |                             | Đồ họa ứng dụng                 | ĐHUD_HK3.2122_CD21MK            | Đồ án môn học |                       | 9     | B.402 | 1  | 9              | Lê Thụy Đoan Trang  |                    |
|                   |                             | Giải quyết sự cố mạng           | GQSCM_HK3.2122_CD21.TM          |               |                       | 8     | A.406 | 1  | 8              | Lê Anh Tuấn         |                    |
|                   | Chiều - Ca 4<br>(Từ 15h00') | Thiết kế web 2                  | TKW2_HK3.2122_CD21.N4+5         | Vấn đáp       | Các khóa/<br>Các khoa | 63    | A.302 | 1  | 63             | Phạm Đào Minh Vũ    |                    |
|                   |                             | Lập trình giao diện web 2       | 501_LTGDW2_HK3.2122_CD20CNTT.N2 |               |                       | 18    | A.209 | 1  | 18             | Châu Trần Trúc Ly   |                    |
|                   | Tối - Ca 5<br>(Từ 18h00')   | Pháp luật                       | PL_HK3.2122_CD21CT11            | Viết          |                       | 27    | A.202 | 1  | 27             | Bùi Văn Thuận       |                    |

|                  |                            |                                                 |                             |             |                          |    |       |    |    |                 |        |               |       |  |
|------------------|----------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------|-------------|--------------------------|----|-------|----|----|-----------------|--------|---------------|-------|--|
| Ba<br>19/07/2022 | Sáng - Ca 1 (Từ<br>07h30') | Thiết kế chuyển động 3D                         | 501_TKCD3D_HK3.2122_CD20DH5 | Trên<br>máy | Các<br>khóa/<br>Các khoa | 30 | B.204 | 1  | 30 | Trần Nguyễn Anh | Chi    |               |       |  |
|                  |                            |                                                 | 501_TKCD3D_HK3.2122_CD20DH5 |             |                          | 3  |       | 31 | 33 | Nguyễn Đình     | Hoàng  |               |       |  |
|                  |                            | Thiết kế đồ họa với Corel<br>DRAW               | CDRAW_HK3.2122_CD21DH1      |             |                          | 3  | B.404 | 31 | 33 |                 |        |               |       |  |
|                  |                            |                                                 | CDRAW_HK3.2122_CD21DH2+3+4  |             |                          | 9  |       | 31 | 39 |                 |        |               |       |  |
|                  |                            |                                                 | CDRAW_HK3.2122_CD21DH1      |             |                          | 30 | B.403 | 1  | 30 | Trương Như      | Nhật   |               |       |  |
|                  |                            |                                                 | CDRAW_HK3.2122_CD21DH2+3+4  |             |                          | 30 | B.402 | 1  | 33 | Phạm Ngọc       | Cường  |               |       |  |
|                  |                            | Cơ sở dữ liệu                                   | CSDL_HK3.2122_CD21.N1       | Viết        |                          | 35 | A.401 | 1  | 35 | Nguyễn Đăng     | Khoa   |               |       |  |
|                  |                            | Ngôn ngữ lập trình                              | NNLT_HK3.2122_CD21CM1       |             |                          | 16 | A.402 | 1  | 16 | Phạm Ngọc       | Phương |               |       |  |
|                  |                            | Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập<br>khẩu          | NVKDXNK_HK3.2122_CD21LG     |             |                          | 15 |       | 1  | 15 |                 |        |               |       |  |
|                  |                            | Marketing dịch vụ                               | MarDV_HK3.2122_CD21MK       |             |                          | 10 |       | 1  | 10 |                 |        |               |       |  |
|                  |                            | Quảng cáo với Google Ads                        | QCVGA_HK3.2122_CD21QT       |             |                          | 30 | A.403 | 1  | 30 | Phạm Thị        | Hoàng  |               |       |  |
|                  |                            | Giám sát                                        |                             |             |                          |    |       |    |    |                 |        | Bùi Văn       | Thuận |  |
|                  |                            | Thư ký                                          |                             |             |                          |    |       |    |    |                 |        | Phạm Thị Bích | Chi   |  |
|                  | Sáng - Ca 2<br>(Từ 9h30')  | Xuất bản truyền thông                           | XBTT_HK3.2122_CD21DH1       | Trên<br>máy | Các<br>khóa/<br>Các khoa | 30 | B.204 | 1  | 30 | Phạm Ngọc       | Cường  |               |       |  |
|                  |                            | Thiết kế bao bì                                 | 501_TKBB_HK3.2122_CD20DH5   |             |                          | 32 | B.403 | 1  | 32 | Trương Như      | Nhật   |               |       |  |
|                  |                            | Thiết kê quảng cáo với Adobe<br>Illustrator     | TKQCVAdobe_HK3.2122_CD21QT  |             |                          | 30 | B.404 | 1  | 30 | Nguyễn Đình     | Hoàng  |               |       |  |
|                  |                            | Hệ điều hành Linux                              | HĐHL_HK3.2122_CD21TM        |             |                          | 8  | B.402 | 1  | 8  | Nguyễn Anh      | Tuấn   |               |       |  |
|                  |                            | Xuất bản truyền thông                           | XBTT_HK3.2122_CD21DH1       |             |                          | 8  |       | 31 | 38 |                 |        |               |       |  |
|                  |                            | Thiết kê quảng cáo với Adobe<br>Illustrator     | TKQCVAdobe_HK3.2122_CD21QT  |             |                          | 8  |       | 31 | 38 |                 |        |               |       |  |
|                  |                            | An toàn điện                                    | ATĐ_HK3.2122_CD21CM1        | Viết        |                          | 17 | A.401 | 1  | 17 | Nguyễn Đăng     | Khoa   |               |       |  |
|                  |                            | Quản trị chất lượng                             | QTCL_HK3.2122_CD21MK        |             |                          | 6  |       | 1  | 6  |                 |        |               |       |  |
|                  |                            | Vận tải và giao nhận hàng hóa<br>xuất nhập khẩu | VTVGNHXXNK_HK3.2122_CD21LG  |             |                          | 15 |       | 1  | 15 |                 |        |               |       |  |
|                  |                            | Giám sát                                        |                             |             |                          |    |       |    |    |                 |        | Bùi Văn       | Thuận |  |
|                  |                            | Thư ký                                          |                             |             |                          |    |       |    |    |                 |        | Nguyễn Thị Mỹ | Linh  |  |

|                  |                             |                                            |                           |                  |                          |    |       |    |    |             |               |       |  |
|------------------|-----------------------------|--------------------------------------------|---------------------------|------------------|--------------------------|----|-------|----|----|-------------|---------------|-------|--|
| Ba<br>19/07/2022 | Chiều - Ca 3<br>(Từ 13h00') | Quản lý dự án với Agile                    | QLDAVA_HK3.2122_CD21.N1+2 | Đồ án<br>môn học |                          | 66 | A201  | 1  | 66 | Bùi Thị Thu | Thủy          |       |  |
|                  |                             |                                            | QLDAVA_HK3.2122_CD21.N3+4 |                  |                          | 71 |       | 1  | 71 |             |               |       |  |
|                  | Chiều - Ca 4<br>(Từ 15h00') | Quản lý dự án với Agile                    | QLDAVA_HK3.2122_CD21.N5+6 | Đồ án<br>môn học |                          | 65 | A201  | 1  | 65 | Bùi Thị Thu | Thủy          |       |  |
|                  |                             |                                            | QLDAVA_HK3.2122_CD21.N7+8 |                  |                          | 68 |       | 1  | 68 |             |               |       |  |
|                  | Tối - Ca 5<br>(Từ 18h00')   | Lập trình hướng đối tượng                  | LTHĐT_HK3.2122_CD21.Tối   | Trên<br>máy      |                          | 19 | B.204 | 1  | 19 | Nguyễn Anh  | Tuấn          |       |  |
|                  |                             | Cơ sở dữ liệu                              | CSLT_HK3.2122_CD21CT11    | Viết             |                          | 21 | A.207 | 1  | 21 | Bùi Văn     | Thuận         |       |  |
| Tư<br>20/07/2022 | Sáng - Ca 1<br>(Từ 7h30')   | Hệ quản trị cơ sở dữ liệu                  | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N7  | Trên<br>máy      | Các<br>khóa/<br>Các khoa | 30 | B.204 | 1  | 30 | Nguyễn Đình | Hoàng         |       |  |
|                  |                             |                                            | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N6  |                  |                          | 2  | B.402 | 31 | 32 | Trương Như  | Nhật          |       |  |
|                  |                             |                                            |                           |                  |                          | 28 |       | 1  | 28 |             |               |       |  |
|                  |                             |                                            | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N2  |                  |                          | 30 | B.403 | 1  | 30 | Phạm Ngọc   | Cường         |       |  |
|                  |                             |                                            | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N2  |                  |                          | 2  | B.404 | 31 | 32 | Nguyễn Anh  | Tuấn          |       |  |
|                  |                             |                                            | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N1  |                  |                          | 28 |       | 1  | 28 |             |               |       |  |
|                  |                             | SEO - Quảng bá thương hiệu<br>doanh nghiệp | SEO_HK3.2122_CD21QT       | Viết             |                          | 30 | A.401 | 1  | 30 | Lư Quốc     | Tuấn          |       |  |
|                  |                             | Kế toán tài chính 2                        | KTTC2_HK3.2122_CD21KT     |                  |                          | 6  |       | 1  | 6  |             |               |       |  |
|                  |                             | Giám sát                                   |                           |                  |                          |    |       |    |    |             | Bùi Văn       | Thuận |  |
|                  |                             | Thư ký                                     |                           |                  |                          |    |       |    |    |             | Phạm Thị Bích | Chi   |  |

|                     |                             |                           |                           |          |                       |    |       |    |    |                |               |               |       |
|---------------------|-----------------------------|---------------------------|---------------------------|----------|-----------------------|----|-------|----|----|----------------|---------------|---------------|-------|
| Thứ 7<br>20/07/2022 | Sáng - Ca 2<br>(Từ 9h30')   | Hệ quản trị cơ sở dữ liệu | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N3  | Trên máy | Các khóa/<br>Các khoa | 30 | B.204 | 1  | 30 | Nguyễn Đình    | Hoàng         |               |       |
|                     |                             |                           | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N4  |          |                       | 30 | B.402 | 1  | 30 | Trương Như     | Nhật          |               |       |
|                     |                             |                           | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N5  |          |                       | 30 | B.403 | 1  | 30 | Phạm Ngọc      | Cường         |               |       |
|                     |                             |                           | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N8  |          |                       | 30 | B.404 | 1  | 30 | Nguyễn Hữu     | Tài           |               |       |
|                     |                             |                           | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N8  |          |                       | 5  | B.602 | 31 | 35 | Nguyễn Anh     | Tuấn          |               |       |
|                     |                             |                           | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N3  |          |                       | 3  |       | 31 | 33 |                |               |               |       |
|                     |                             |                           | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N4  |          |                       | 3  |       | 31 | 33 |                |               |               |       |
|                     |                             |                           | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.N5  |          |                       | 6  |       | 1  | 6  |                |               |               |       |
|                     |                             | Marketing căn bản         | Marketingcb_HK3.2122_CD21 | Viết     |                       | 33 | A.401 | 1  | 33 | Lư Quốc        | Tuấn          |               |       |
|                     |                             | Tài chính tiền tệ         | TCTT_HK3.2122_CD21KT      |          |                       | 30 | A.402 | 34 | 63 | Thân Trọng     | Độ            |               |       |
|                     |                             |                           |                           | 6        |                       | 1  |       | 6  |    |                |               |               |       |
|                     |                             | Giám sát                  |                           |          |                       |    |       |    |    |                |               | Bùi Văn       | Thuận |
|                     | Thư ký                      |                           |                           |          |                       |    |       |    |    |                | Nguyễn Thị Mỹ | Linh          |       |
|                     | Chiều - Ca 3<br>(Từ 13h00') | Tiếng Anh 1               | 510_TA1_HK3.2122_CD21.N1  | Viết     | Các khóa/<br>Các khoa | 34 | A.401 | 1  | 34 | Phạm Ngọc      | Phương        |               |       |
|                     |                             |                           | 510_TA1_HK3.2122_CD21.N2  |          |                       | 41 | A.402 | 1  | 41 | Võ Thị Hiền    | Nhi           |               |       |
|                     |                             |                           | 510_TA1_HK3.2122_CD21.N3  |          |                       | 20 | A.403 | 1  | 20 | Trương Thị Ánh | Nguyệt        |               |       |
|                     |                             |                           | 510_TA1_HK3.2122_CD21.N4  |          |                       | 22 |       | 1  | 22 |                |               |               |       |
|                     |                             | Giám sát                  |                           |          |                       |    |       |    |    |                |               | Bùi Văn       | Thuận |
|                     |                             | Thư ký                    |                           |          |                       |    |       |    |    |                |               | Phạm Thị Bích | Chi   |
|                     | Chiều - Ca 4<br>(Từ 15h00') | Thiết kế Web 1            | TKW1_HK3.2122_CD21.N1     | Trên máy |                       | 29 | B.404 | 1  | 29 | Bùi Văn        | Thuận         |               |       |

|                   |                             |                           |                              |             |                          |       |       |    |                |                |               |       |
|-------------------|-----------------------------|---------------------------|------------------------------|-------------|--------------------------|-------|-------|----|----------------|----------------|---------------|-------|
| Năm<br>21/07/2022 | Sáng - Ca 1<br>(Từ 7h30')   | Lập trình hướng đối tượng | LTHĐT_HK3.2122_CD21.N1       | Trên<br>máy | Các<br>khóa/<br>Các khoa | 28    | B.204 | 1  | 28             | Phạm Ngọc      | Cường         |       |
|                   |                             |                           | LTHĐT_HK3.2122_CD21.N5       |             |                          | 33    | B.402 | 1  | 33             | Trương Như     | Nhật          |       |
|                   |                             |                           | LTHĐT_HK3.2122_CD21.N6       |             |                          | 36    | B.403 | 1  | 36             | Thân Trọng     | Độ            |       |
|                   |                             |                           | LTHĐT_HK3.2122_CD21.N7       |             |                          | 30    | B.404 | 1  | 30             | Nguyễn Anh     | Tuấn          |       |
|                   |                             | Nghiên cứu Marketing      | NCMar_HK3.2122_CD21MK        | Viết        | 9                        | A.401 | 1     | 9  | Dương Thị Thúy | Hà             |               |       |
|                   |                             | Giám sát                  |                              |             |                          |       |       |    |                |                | Bùi Văn       | Thuận |
|                   |                             | Thư ký                    |                              |             |                          |       |       |    |                |                | Phạm Thị Bích | Chi   |
|                   | Sáng - Ca 2<br>(Từ 9h30')   | Lập trình hướng đối tượng | LTHĐT_HK3.2122_CD21.N2       | Trên<br>máy | Các<br>khóa/<br>Các khoa | 31    | B.204 | 1  | 31             | Phạm Ngọc      | Cường         |       |
|                   |                             |                           | LTHĐT_HK3.2122_CD21.N3       |             |                          | 31    | B.402 | 1  | 31             | Trương Như     | Nhật          |       |
|                   |                             |                           | LTHĐT_HK3.2122_CD21.N4       |             |                          | 31    | B.403 | 1  | 31             | Thân Trọng     | Độ            |       |
|                   |                             |                           | LTHĐT_HK3.2122_CD21.N8       |             |                          | 30    | B.404 | 1  | 30             | Nguyễn Anh     | Tuấn          |       |
|                   |                             | Giám sát                  |                              |             |                          |       |       |    |                |                | Bùi Văn       | Thuận |
|                   |                             | Thư ký                    |                              |             |                          |       |       |    |                |                | Nguyễn Thị Mỹ | Linh  |
|                   | Chiều - Ca 3<br>(Từ 13h00') | Tiếng Anh 2               | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N2     | Viết        | Các<br>khóa/<br>Các khoa | 40    | A.401 | 1  | 40             | Võ Thị Hiền    | Nhi           |       |
|                   |                             |                           | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N3     |             |                          | 40    | A.402 | 1  | 40             | Phạm Thị       | Hoàng         |       |
|                   |                             |                           | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N4     |             |                          | 40    | A.403 | 1  | 40             | Trương Thị Ánh | Nguyệt        |       |
|                   |                             |                           | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N2(tt) |             |                          | 13    | A.404 | 41 | 53             | Phạm Ngọc      | Phương        |       |
|                   |                             |                           | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N3(tt) |             |                          | 8     |       | 41 | 48             |                |               |       |
|                   |                             |                           | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N4(tt) |             |                          | 19    |       | 41 | 59             |                |               |       |
|                   |                             | Giám sát                  |                              |             |                          |       |       |    |                |                | Bùi Văn       | Thuận |
|                   |                             | Thư ký                    |                              |             |                          |       |       |    |                |                | Phạm Thị Bích | Chi   |

|                   |                             |                           |                            |          |                       |    |       |   |    |                |               |       |
|-------------------|-----------------------------|---------------------------|----------------------------|----------|-----------------------|----|-------|---|----|----------------|---------------|-------|
| Năm<br>21/07/2022 | Chiều - Ca 4<br>(Từ 15h00') | Tiếng Anh 2               | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N1.1 | Viết     | Các khóa/<br>Các khoa | 47 | A.401 | 1 | 47 | Võ Thị Hiền    | Nhi           |       |
|                   |                             |                           | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N1.2 |          |                       | 44 | A.402 | 1 | 44 | Phạm Thị       | Hoàng         |       |
|                   |                             |                           | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N5   |          |                       | 45 | A.403 | 1 | 45 | Trương Thị Ánh | Nguyệt        |       |
|                   |                             |                           | 510_TA2_HK3.2122_CD21.N6   |          |                       | 41 | A.404 | 1 | 41 | Phạm Ngọc      | Phương        |       |
|                   |                             | Giám sát                  |                            |          |                       |    |       |   |    |                | Bùi Văn       | Thuận |
|                   |                             | Thư ký                    |                            |          |                       |    |       |   |    |                | Nguyễn Thị Mỹ | Linh  |
|                   | Tối - Ca 5<br>(Từ 18h00')   | Hệ quản trị cơ sở dữ liệu | HQTCSDL_HK3.2122_CD21.Tối  | Trên máy | Các khóa/<br>Các khoa | 27 | B.204 | 1 | 27 | Bùi Văn        | Thuận         |       |

|                   |                           |                      |                         |          |                       |    |       |    |    |                 |               |       |
|-------------------|---------------------------|----------------------|-------------------------|----------|-----------------------|----|-------|----|----|-----------------|---------------|-------|
| Sáu<br>22/07/2022 | Sáng - Ca 1<br>(Từ 7h30') | Lập trình PHP cơ bản | LTPHPcb_HK3.2122_CD21LM | Trên máy | Các khóa/<br>Các khoa | 30 | B.402 | 1  | 30 | Trương Như      | Nhật          |       |
|                   |                           | Nghệ thuật chữ       | NTC_HK3.2122_CD21DH1    |          |                       | 7  | B.404 | 31 | 37 | Nguyễn Hữu      | Tài           |       |
|                   |                           |                      |                         |          |                       | 9  |       | 31 | 39 |                 |               |       |
|                   |                           |                      |                         |          |                       | 30 | B.403 | 1  | 30 | Trần Nguyễn Anh | Chi           |       |
|                   |                           | Giám sát             |                         |          |                       |    |       |    |    |                 | Bùi Văn       | Thuận |
|                   |                           | Thư ký               |                         |          |                       |    |       |    |    |                 | Phạm Thị Bích | Chi   |
|                   | Sáng - Ca 2<br>(Từ 9h30') | Cơ sở lập trình      | CSLT_HK3.2122_CD21.N1   | Viết     | Các khóa/<br>Các khoa | 41 | A.401 | 1  | 41 | Nguyễn Hữu      | Tài           |       |
|                   |                           | Thiết kế 3D          | TK3D_HK3.2122_CD21DH1   | Trên máy |                       | 20 | B.204 | 1  | 20 | Trương Như      | Nhật          |       |
|                   |                           |                      |                         |          |                       | 21 | B.404 | 21 | 41 | Trần Nguyễn Anh | Chi           |       |
|                   |                           | Giám sát             |                         |          |                       |    |       |    |    |                 | Bùi Văn       | Thuận |
|                   |                           | Thư ký               |                         |          |                       |    |       |    |    |                 | Nguyễn Thị Mỹ | Linh  |

|                  |                           |                |                        |         |                       |    |       |   |    |              |       |
|------------------|---------------------------|----------------|------------------------|---------|-----------------------|----|-------|---|----|--------------|-------|
| Tư<br>27/07/2022 | Tối - Ca 5<br>(Từ 18h00') | Thiết kế web 2 | TKW2_HK3.2122_CD21_Tối | Vấn đáp | Các khóa/<br>Các khoa | 24 | B.403 | 1 | 24 | Nguyễn Phước | Dưỡng |
|------------------|---------------------------|----------------|------------------------|---------|-----------------------|----|-------|---|----|--------------|-------|

|                   |                            |                 |                              |          |                       |    |       |    |    |              |       |
|-------------------|----------------------------|-----------------|------------------------------|----------|-----------------------|----|-------|----|----|--------------|-------|
| Bảy<br>30/07/2022 | Sáng - Ca 1<br>(Từ 7h30')  | Ứng dụng Web    | 501_UDW_HK3.2122_CD20CNTT.N1 | Vấn đáp  | Các khóa/<br>Các khoa | 38 | A.309 | 1  | 38 | Nguyễn Phước | Dưỡng |
|                   | Sáng - Ca 2<br>(Từ 9h30')  | Ứng dụng Web    | 501_UDW_HK3.2122_CD20CNTT.N2 | Vấn đáp  | Các khóa/<br>Các khoa | 23 | A.309 | 1  | 23 | Nguyễn Phước | Dưỡng |
| Hai<br>08/08/2022 | Sáng - Ca 5<br>(Từ 18h00') | Cơ sở lập trình | CSLT_HK3.2122_CD21CT11       | Trên máy | Các khóa/<br>Các khoa | 16 | B.204 | 1  | 16 | Bùi Văn      | Thuận |
| Ba<br>09/08/2022  | Sáng - Ca 5<br>(Từ 18h00') | Thiết kế Web 1  | TKW1_HK3.2122_CD21CT11       | Trên máy |                       | 20 | B.403 | 1  | 20 | Bùi Văn      | Thuận |
|                   |                            |                 |                              |          |                       | 21 | B.404 | 21 | 41 | Thân Trọng   | Độ    |

- Lưu ý:**
- Cán bộ coi thi có mặt tại phòng KT-ĐBCL trước giờ thi 15 phút
  - Số lượng cán bộ coi thi có thể thay đổi tùy vào Số lượng dự thi của sinh viên.

TP.HCM, ngày 13 tháng 07 năm 2022  
**Lập Bảng**

**Ban Giám Hiệu**

**Phòng KT-ĐBCL**

**ThS. Lê Vũ Hùng**

**Nguyễn Văn Thái**

**Bùi Văn Thuận**